TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/DS-ST
Ngày: 27/04/2023.
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ly;

2. Ông Võ Lâm Sơn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo. Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Lợi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 13/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2023, về tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2023/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 03 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank). Trụ sở: số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà D là ông Trần Minh S, chức vụ: Giám đốc chi nhánh An Giang; Người đại diện ủy quyền của Sơn là ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1979, chức vụ Phó phòng giao dịch Chợ Mới. Trụ sở 119 tỉnh lộ 942 thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Có mặt.

2. Bị đơn: ông Huỳnh Duy K, sinh năm 1992. Nơi cư trú ấp MH, xã NM, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải đại diện nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín trình bày: ngày 28/3/2018 ông Huỳnh Duy K có ký hợp đồng tín dụng số LD1008700494 với ngân hàng Ngân hàng TMCP Sài gòn thương tín - chi nhánh Tri Tôn. Theo đó ông K vay số tiền 70.000.000đồng, mục đích vay là tiêu dùng, ngày vay 28/3/2018, ngày đáo hạn là 28/3/2023, lãi suất 8,5%/năm, phương thức trả nợ vốn và lãi hàng tháng theo phương thức góp đều. Từ khi nhận nợ đến nay ông K thanh toán vốn và lãi được 53.178.667 đồng. Tuy nhiên từ tháng 11/2020 đến nay ông K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng, việc này đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc nhưng không có kết quả, tính đến ngày 17/7/2022 ông K còn nợ ngân hàng số tiền vốn 32.668.000đồng, lãi là 13.171.996 đồng. Nay ngân hàng yêu cầu ông K trả số vốn và lãi đến ngày 17/7/2022 là 45.859.996đồng, tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Bị đơn ông Huỳnh Duy K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng không đến tham gia tố tụng, không gửi ý kiến bằng văn bản, nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Ngân hàng có ký hợp đồng tín dụng với ông K nội dung Ngân hàng cho ông K vay số tiền số tiền 70.000.000đồng, lãi suất 8,5%/năm, phương thức trả nợ vốn và lãi hàng tháng theo phương thức góp đều. Từ khi nhận nợ đến nay ông K thanh toán vốn và lãi được 53.178.667 đồng thì ngưng nên ngân hàng khởi kiện là có cơ sở. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông K có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền vốn là 32.668.000đồng, lãi là 16.336.715đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện bị đơn có nơi cư trú tại xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - chi nhánh Tri Tôn với ông K được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau thể hiện bằng hợp đồng tín dụng số LD1008700494 ngày 28/3/2018 theo hợp đồng ông K vay số tiền 70.000.000đồng, mục đích vay là tiêu

dùng, ngày vay 28/3/2018, ngày đáo hạn là 28/3/2023, lãi suất 8,5%/năm, phương thức trả nợ vốn và lãi hàng tháng theo phương thức góp đều. Từ khi nhận nợ đến nay ông K thanh toán vốn và lãi được 53.178.667 đồng. Về hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

[2.1] Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hồ sơ Hợp đồng tín dụng số LD1008700494 ngày 28/3/2028. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án về việc nguyên đơn yêu cầu trả nợ vay và triệu tập ông K tham gia các phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa, nhưng ông K vẫn vắng mặt và không có ý kiến phản đối các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có giá trị pháp lý.

[2.2] Hợp đồng tín dụng số LD1008700494 ngày 28/3/2028 giữa nguyên đơn với ông K được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, theo đó ông K đã nhận số tiền vay 70.000.000đ. Sau khi vay thì ông K thực hiện nghĩa vụ đóng lãi và trả vốn được một phần. Từ 30/11/2020 đến nay ông K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Do ông K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông K trả số tiền vốn còn nợ là 32.668.000đồng và lãi tính đến ngày 27/4/2023 là 16.336.715đồng phù hợp với Điều 95 Luật tổ chức tín dụng.

Từ những cơ sở trên nghĩ nên buộc ông K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn còn nợ là 32.668.000đồng và lãi tính đến ngày 27/4/2023 là 16.336.715đồng. Tổng cộng 49.024.715đồng.

[3] Về án phí: ông K phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 463; 466 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Buộc ông Huỳnh Duy K có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn còn nợ là 32.668.000đồng và lãi tính đến ngày 27/4/2023 là 16.336.715đồng. Tổng cộng 49.024.715đồng.

Kể từ ngày 28/04/2023 ông K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD1008700494 ngày 28/3/2028 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Án phí DSST: Ông Huỳnh Văn Khánh phải chịu 2.451.200đ.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 1.146.000đ theo biên lai số 0013220 ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình